

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7144 /UBND-THNC

Đồng Nai, ngày 13 tháng 7 năm 2022

V/v triển khai thực hiện Nghị
quyết số 62/2022/QH15 và số
63/2022/QH15 ngày 16/6/2022
của Quốc hội khóa 15.

Kính gửi: Thủ trưởng các sở, ban, ngành.

Thực hiện Nghị quyết số 62/2022/QH15 và số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội Khóa 15 (*bản sao gửi đính kèm*); Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành nghiên cứu các Nghị quyết đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV liên quan đến ngành mình quản lý, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, đồng thời thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo đề xuất, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, THNC, các phòng.
- HoaTHtrienkhaicacNQcuQH

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Nguyên

QUỐC HỘI

Nghị quyết số: 63/2022/QH15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẢNG TINH ĐỒNG NAI

NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ kết quả Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV từ ngày 23 tháng 5 đến ngày 16 tháng 6 năm 2022;

Theo đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:

1. Sau 19 ngày làm việc tích cực, khẩn trương, nghiêm túc, với tinh thần đổi mới, đoàn kết, dân chủ, trí tuệ và trách nhiệm cao, Quốc hội đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 3.

Tại Kỳ họp, Quốc hội đã xem xét, quyết định các nội dung sau đây:

1.1. Thông qua 05 luật: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Điện ảnh, Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Cảnh sát cơ động.

1.2. Thông qua 17 nghị quyết: Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022; Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa; Nghị quyết về thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam; Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2023; Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về “Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng”; Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”; Nghị quyết về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030; Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội

Số: 4.924A
ĐẾN Ngày: 04/8/22
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

khóa XV; Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội; Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1; Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1; Nghị quyết bãi nhiệm đại biểu Quốc hội khóa XV đối với ông Nguyễn Thanh Long; Nghị quyết phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc cách chức Bộ trưởng Bộ Y tế nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Thanh Long và Nghị quyết Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.

1.3. Cho ý kiến về 06 dự án luật: Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi); Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi); Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Luật Thanh tra (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện và Luật Dầu khí (sửa đổi).

2. Sau khi xem xét các báo cáo, tờ trình về: đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2021, tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2022; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV; kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV; tổng kết, đánh giá tổng thể tình hình thực hiện Nghị quyết số 66/2013/QH13 và kế hoạch triển khai dự án đường Hồ Chí Minh giai đoạn tiếp theo; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; việc chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành cấp phát ngân sách nhà nước và một số báo cáo khác, Quốc hội đánh giá cao sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân với sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế đã khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, chủ động, linh hoạt, kịp thời triển khai các Nghị quyết của Quốc hội về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

2.1. Về kết quả phát triển kinh tế - xã hội những tháng đầu năm 2022, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Quốc hội và Chính phủ đã ban hành những quyết sách đúng đắn, kịp thời, tạo tiền đề căn bản để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. GDP Quý I tăng 5,03% và tiếp tục tăng trưởng khá trong Quý II; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 5 tháng đạt hơn 305 tỷ USD, tăng 16,1% so với cùng kỳ 2021, cán cân thương mại thặng dư; thu ngân sách nhà nước đã đạt hơn 57% dự toán năm, tăng 18,7% so với cùng kỳ năm 2021. Kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm; mặt bằng lãi suất, tỷ giá cơ bản ổn định.

Tình hình dịch COVID-19 cơ bản được kiểm soát tốt trên phạm vi cả nước. Văn hóa, thể thao, du lịch tiếp tục có chuyển biến tích cực, để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp. Đời sống, việc làm, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế được mở rộng và tăng cường. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh; các sai phạm trên thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, thị trường bất động sản đã được nhận diện, xử lý nghiêm và kiểm soát, lành mạnh hóa.

Bên cạnh kết quả đạt được, các cân đối lớn của nền kinh tế còn tiềm ẩn rủi ro; các chương trình mục tiêu quốc gia, một số nhiệm vụ thực hiện chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội chậm được triển khai; công tác dự báo thu ngân sách nhà nước chưa sát thực tiễn; việc phân bổ, giao dự toán, giải ngân vốn đầu tư công tại một số Bộ, cơ quan trung ương, địa phương còn chậm; chi chuyển nguồn ngân sách còn lớn; việc thực hiện một số kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, cơ quan thanh tra, các cơ quan chức năng khác chưa nghiêm; nguy cơ nợ xấu, lạm phát tăng cao; sản xuất, kinh doanh còn gặp khó khăn; công tác thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước chưa có chuyển biến tích cực; còn nhiều vi phạm nghiêm trọng trong công tác đấu thầu, mua sắm vật tư, trang thiết bị y tế; một số nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội triển khai chưa kịp thời, hiệu quả... Quốc hội yêu cầu Chính phủ và các cơ quan tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được Đảng, Quốc hội, Chính phủ đề ra, trong đó tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

a) Bám sát diễn biến và dự báo tác động của tình hình kinh tế, chính trị thế giới và động thái chính sách của ngân hàng trung ương các quốc gia, nhất là các nền kinh tế lớn đến nước ta, liên tục cập nhật các kịch bản về tăng trưởng và lạm phát để kịp thời có giải pháp phù hợp, sát thực tiễn, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô;

b) Tập trung hoàn thiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn; đẩy nhanh tiến độ, triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế, xã hội. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; triển khai hiệu quả, đồng bộ các dự án, công trình trọng điểm quốc gia và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; khẩn trương hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và nhóm tiêu chí, định mức cụ thể để bảo đảm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại các địa phương; chủ động kiểm soát, ứng phó với các rủi ro, bảo đảm cân đối ngân sách nhà nước, bội chi, nợ công;

c) Kiểm chế áp lực tăng lạm phát, kiểm soát nợ xấu và có giải pháp căn cơ, bền vững nhằm định hướng nguồn lực của nền kinh tế vào sản xuất, kinh doanh; bảo đảm cân đối cung - cầu, bình ổn giá cả các mặt hàng thiết yếu, nhất là giá xăng, dầu; nghiên cứu chính sách hỗ trợ giá xăng, dầu cho một số đối tượng đặc thù; duy trì chuỗi cung ứng; bảo đảm nguồn cung cấp điện cho sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt;

d) Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, cân

đổi hài hòa giữa phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường, giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ; chỉ đạo quyết liệt, tạo chuyển biến mạnh mẽ công tác thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần;

đ) Phát huy tiềm năng, lợi thế tự nhiên về biển; ưu tiên đầu tư công tác điều tra cơ bản, tăng cường năng lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ hiệu quả công tác quản lý tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, bảo đảm hài hòa giữa bảo vệ môi trường, bảo tồn, phát triển bền vững đa dạng sinh học biển; phát triển kinh tế biển và xây dựng xã hội gắn bó, thân thiện với biển. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đột phá nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, phòng, chống thiên tai và chuyển dịch năng lượng nhằm thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26); huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển nền kinh tế các-bon thấp để hướng tới phát triển bền vững;

e) Tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh việc phục hồi và phát triển du lịch. Chú trọng xây dựng, giữ gìn và phát triển văn hóa của dân tộc; huy động các nguồn lực đầu tư cho văn hóa và bảo tồn di sản văn hóa có giá trị đặc biệt tiêu biểu. Quan tâm đầu tư phát triển thể thao thành tích cao. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại học; triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó tăng cường công tác tuyên truyền về triển khai Chương trình này; đổi mới căn bản và toàn diện phương pháp dạy và học, đặc biệt môn học Lịch sử; nghiên cứu ý kiến cử tri, Nhân dân và đại biểu Quốc hội, thiết kế môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục cấp Trung học phổ thông, bao gồm cả phần bắt buộc và phần lựa chọn một cách hợp lý, khoa học, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc giáo dục truyền thống và phát triển nhân cách cho học sinh; kiểm soát chặt chẽ việc biên soạn và xuất bản sách giáo khoa. Bổ sung sách giáo khoa vào Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá khi sửa đổi Luật Giá; trước mắt, Chính phủ chỉ đạo các Bộ liên quan có biện pháp hạ giá thành sách giáo khoa phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ hoặc trợ giá sách giáo khoa đối với học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, miền núi, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định; nghiêm túc thực hiện đúng các quy định về tài liệu tham khảo, tránh lãng phí;

g) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch COVID-19; tăng cường kiểm tra, giám sát và tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15, các chính sách phòng, chống dịch COVID-19 để báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 4 (tháng 10/2022). Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác y tế, dân số nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và công tác phòng, chống dịch bệnh trong tình hình mới. Thực hiện ngay việc chi trả hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ y tế tham gia phòng, chống dịch. Sớm có biện pháp ổn định tổ chức bộ máy và tâm lý đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong ngành y tế từ trung ương đến địa phương trong bối cảnh có

nhiều trường hợp bị xử lý kỷ luật, xử lý hình sự để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tháo gỡ các vướng mắc, bất cập để triển khai đầu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị vật tư y tế;

h) Triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động; có giải pháp tăng thu nhập để bảo đảm cho người lao động và gia đình ổn định cuộc sống, gắn bó với doanh nghiệp; giảm số người rút bảo hiểm xã hội một lần, mở rộng vùng phủ diện bao phủ bảo hiểm xã hội; tiếp tục ưu tiên đầu tư cho đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng suất lao động, đào tạo nghề chất lượng cao;

i) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp, chính sách mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế; khẩn trương đánh giá, đề xuất giải pháp, lộ trình hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp không được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế do việc điều chỉnh danh sách các xã, thôn khu vực khó khăn, khu vực đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kiểm soát chặt chẽ việc quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế, không để xảy ra tình trạng lạm dụng, trục lợi và mất cân đối Quỹ;

k) Tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, đặc biệt là trẻ mồ côi, trẻ không nơi nương tựa sau đại dịch COVID-19. Đẩy mạnh hơn nữa việc chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em; việc phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, trong đó chú trọng các kỹ năng chống đuối nước, bảo đảm an toàn trên không gian mạng;

l) Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, cơ quan thanh tra và các cơ quan chức năng khác. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội trong đó xử lý nghiêm minh, bảo đảm tính răn đe đối với những hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong lĩnh vực y tế, giáo dục. Chú trọng công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội những tháng cuối năm 2022 và thời gian tới;

m) Tập trung triển khai xây dựng các dự án, công trình quốc phòng, an ninh; kết hợp phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đẩy mạnh triển khai các hoạt động đối ngoại cấp cao và các cấp; tuyên truyền làm rõ chủ trương, quan điểm, chính sách đối ngoại của Việt Nam; theo dõi sát các vấn đề trong khu vực và quốc tế để có giải pháp ngoại giao phù hợp;

n) Tiếp tục khẩn trương rà soát, giải quyết các kiến nghị của cử tri còn tồn đọng, bảo đảm việc giải quyết có chất lượng, đúng lộ trình đã báo cáo với cử tri; tập trung giải quyết dứt điểm một số kiến nghị cử tri đã kiến nghị nhiều lần, các vấn đề nổi cộm, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân;

o) Tăng cường quản lý chất lượng nghiên cứu khoa học, hiệu quả đầu tư ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ; hoàn thiện phương pháp đánh giá hiệu quả và hệ thống chỉ tiêu thống kê về khoa học, công nghệ;

p) Tăng cường chỉ đạo bảo đảm tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các Bộ, ngành bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, trong đó, tập trung hoàn thiện thể chế và tổ chức thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về lao động, việc làm, an sinh xã hội, y tế trong tình hình mới.

2.2. Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/2013/QH13 về điều chỉnh một số nội dung và giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 38/2004/QH11, Quốc hội ghi nhận sự nỗ lực của Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan trong việc triển khai dự án đường Hồ Chí Minh. Đây là dự án có ý nghĩa quan trọng về lịch sử, chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, góp phần phát triển đất nước. Tuy nhiên, đến nay đã quá thời hạn 02 năm nhưng vẫn còn một số đoạn tuyến chưa hoàn thành theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/2013/QH13 của Quốc hội. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện còn thiếu tập trung, quyết liệt và chưa kịp thời đề xuất các giải pháp khả thi, hiệu quả nhằm thực hiện đúng mục tiêu đề ra. Quốc hội giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan tiếp tục phối hợp thực hiện tốt các yêu cầu nêu trong Nghị quyết số 66/2013/QH13 và một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau đây:

a) Tổ chức rút kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện Dự án; đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng, hoàn thành các dự án thành phần đang triển khai đã được bố trí vốn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để sớm đưa vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả toàn tuyến đường; kiểm toán, quyết toán kịp thời theo đúng các quy định của pháp luật;

b) Đối với các dự án còn lại:

- Đến năm 2025, hoàn thành việc đầu tư xây dựng các đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn và Rạch Sỏi - Bến Nhất - Gò Quao - Vĩnh Thuận theo quy mô 2 làn xe bằng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã bố trí cho Bộ Giao thông vận tải, cơ bản nối thông đường Hồ Chí Minh trên cơ sở sử dụng Quốc lộ 32 và Quốc lộ 21;

- Triển khai ngay công tác chuẩn bị đầu tư đoạn Cổ Tiết - Chợ Bến thuộc dự án thành phần Đoan Hùng - Chợ Bến trong năm 2022 - 2023, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật.

Kết thúc dự án đường Hồ Chí Minh theo quy mô 2 làn xe, hoàn thành kiểm toán, quyết toán và tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 66/2013/QH13, báo cáo Quốc hội vào năm 2026;

c) Thực hiện duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các đoạn của đường Hồ Chí Minh đã đưa vào khai thác; tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm bền vững hóa công trình, bảo đảm yêu cầu thoát lũ, bảo vệ các hệ sinh thái và cảnh quan môi trường. Rà soát, từng bước đầu tư, nâng cấp đường Hồ Chí Minh theo quy mô phù hợp với Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có đường Hồ Chí Minh đi qua tăng cường quản lý chặt chẽ hành lang an toàn giao thông, tiếp tục phối hợp thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thu hút các nguồn vốn xã hội hóa để xây dựng các trạm dừng nghỉ, dịch vụ trên tuyến đường Hồ Chí Minh theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2.3. Về kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, Quốc hội thống nhất kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14 từ ngày 15 tháng 8 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023. Giao Chính phủ nghiên cứu, đề xuất luật hóa các quy định về xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu cùng với việc rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng; trình Quốc hội xem xét chậm nhất tại Kỳ họp thứ 5 (tháng 5/2023).

Trong thời gian kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14, đề nghị Chính phủ có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc nêu tại Báo cáo số 174/BC-CP ngày 11 tháng 5 năm 2022, chỉ đạo tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm trong tổ chức thực hiện Nghị quyết, bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả của Nghị quyết.

2.4. Về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quốc hội cơ bản thống nhất với kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 như Báo cáo số 177/BC-CP ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ. Để tiếp tục nâng cao hiệu quả, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quốc hội đề nghị Chính phủ:

a) Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021” của Quốc hội. Giải quyết dứt điểm những tồn tại đã được nêu tại các kỳ giám sát của các cơ quan của Quốc hội về tình trạng nợ văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Khẩn trương chỉ đạo rà soát, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách, pháp luật về đất đai, ngân sách nhà nước, đầu tư công, quản lý và sử dụng tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, khoáng sản, tài nguyên nước, tài nguyên rừng... theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội bảo đảm phù hợp với yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí.

Chỉ đạo các cơ quan khẩn trương ban hành các tiêu chuẩn, định mức, đơn giá chưa đầy đủ theo quy định; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về tiêu chuẩn, định mức, đơn giá không còn phù hợp với thực tiễn. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi vi phạm trong mua sắm hàng hóa, trang thiết bị, vật tư cũng như mua sắm vượt quá nhu cầu, tiêu chuẩn, định mức, trừ trường hợp được pháp luật cho phép;

b) Triệt để tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước. Xử lý nghiêm các hành vi gây thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản công, lao động, thời gian lao động trong khu vực Nhà nước, quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, đặc biệt là đất đai, khoáng sản;

c) Kiên quyết thu hồi đất đã giao nhưng chưa đưa vào sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích theo quy định của pháp luật, đất do hành vi vi phạm pháp luật; hằng năm, báo cáo Quốc hội kết quả rà soát, xử lý các vi phạm này tại kỳ họp giữa năm;

d) Có giải pháp khắc phục các bất cập trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tái chế và năng lượng tái tạo; quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên số, băng tần số vô tuyến điện, kho số viễn thông, cơ sở dữ liệu...;

đ) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường thanh tra, kiểm tra cán bộ, công chức thực thi công vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân của cơ quan hành chính nhà nước;

e) Tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của các Bộ, ngành theo hướng giảm đầu mối, giảm khâu trung gian, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ; kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức;

g) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin, trong cung cấp dịch vụ công, giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp, giảm thủ tục, phiền hà và tăng sự hài lòng của Nhân dân.

2.5. Về điều chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành cấp phát ngân sách nhà nước, Quốc hội đồng ý với đề nghị của Chính phủ về việc chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành cấp phát ngân sách nhà nước cho 05 dự án, gồm: 01 dự án do Tổng công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam (VIDIFI) làm chủ đầu tư và 04 dự án do Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) làm chủ đầu tư theo Tờ trình số 13/TTr-CP và Báo cáo số 14/BC-CP ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ. Quốc hội giao:

a) Chính phủ rà soát, hoàn chỉnh các thủ tục cần thiết, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; lập, giao dự toán, thanh quyết toán ngân sách nhà

nước hằng năm để thực hiện chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước cho 05 dự án theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết này; báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện các dự án cùng với báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

b) Chính phủ giao Bộ Giao thông vận tải tiếp nhận vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm trong lĩnh vực giao thông vận tải bố trí cho các dự án do Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) làm chủ đầu tư để đầu tư cho các dự án có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và thực hiện chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước;

c) Giao Kiểm toán nhà nước kiểm toán việc thực hiện chuyển đổi và thanh quyết toán số vốn chuyển từ vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành cấp phát ngân sách nhà nước và báo cáo Quốc hội về kết quả thực hiện.

2.6. Giao Chính phủ nghiên cứu xây dựng quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính của quốc gia và từng địa phương (đến đơn vị hành chính cấp xã) phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

3. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Kiểm toán nhà nước, các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả và tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để sớm triển khai thực hiện các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua. Các địa phương chủ động, tích cực triển khai nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm phù hợp với tình hình địa phương và thực tiễn hiện nay.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên các tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2022.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Vương Đình Huệ

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI**Số: 58/SY-VPQH****SAO Y***Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2022***Nơi nhận:**

- Các vị đại biểu Quốc hội;
 - Chính phủ;
 - UBTWMTTQVN;
 - TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
 - VPTW, VPCTN, VPQH, VPCP;
 - Cơ quan thuộc UBTVQH;
 - UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
 - Lưu: HC, TH.
- Số e-pas: 51028.

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM****Phạm Thái Hà**

QUỐC HỘI
Nghị quyết số: 62/2022/QH15

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT
Về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV;

QUYẾT NGHỊ:

1. Quốc hội thống nhất đánh giá, sau 2,5 ngày làm việc nghiêm túc, trí tuệ và trách nhiệm cao, phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 3 đã thành công tốt đẹp, thu hút được sự quan tâm đặc biệt của Nhân dân và cử tri cả nước.

Phiên chất vấn và trả lời chất vấn cho thấy, các nội dung chất vấn là những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong đời sống kinh tế - xã hội, có những vấn đề mới phát sinh, có những vấn đề đã tồn tại, kéo dài nhiều năm. Đại biểu Quốc hội, các thành viên Chính phủ đã thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm trong chất vấn và trả lời chất vấn, qua đó làm sáng tỏ nhiều vấn đề được Nhân dân và cử tri cả nước quan tâm.

Quốc hội ghi nhận những nỗ lực, cố gắng và kết quả đạt được của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành trong các lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài chính, ngân hàng, giao thông vận tải thời gian qua, nhất là trong giai đoạn kinh tế - xã hội bị tác động, ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 và những bất ổn của tình hình địa chính trị, lạm phát, giá nguyên liệu đầu vào trên thế giới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất và đời sống, tăng cường, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Đồng thời, Quốc hội cơ bản tán thành với các giải pháp, cam kết của Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các thành viên Chính phủ khác tại phiên chất vấn.

2. Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tập trung thực hiện những giải pháp, cam kết, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn. Cụ thể:

2.1. Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên nền tảng ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, gắn với phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; lấy người nông dân là chủ thể và trung tâm. Xây dựng chương trình hành động với các chiến lược, kế hoạch, đề án, giải pháp cụ thể để triển khai có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; triển khai có hiệu quả các nghị quyết giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn. Bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia, gắn an ninh lương thực với an ninh nguồn nước, bảo vệ, làm giàu đất đai, bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, chế biến, bảo quản nông sản, đáp ứng nhu cầu cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; phấn đấu thực hiện từng bước đưa Việt Nam thành một trong những nước có nền nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và thân thiện với môi trường.

Xây dựng và quyết liệt triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về phát triển kinh tế tập thể và hợp tác xã. Khẩn trương chuẩn bị hồ sơ dự án Luật Hợp tác xã (sửa đổi) bảo đảm chất lượng, trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 4. Đổi mới, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, chú trọng phát triển quy mô thành viên và tăng nhanh tỷ trọng hợp tác xã hoạt động có hiệu quả; phấn đấu đến hết năm 2025, có 25.000 hợp tác xã kiểu mới trong nông nghiệp. Tổ chức sản xuất, liên kết thị trường theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp giữa nông dân với nông dân, giữa nông dân với doanh nghiệp, trong đó chú trọng phát huy vai trò của các hợp tác xã tham gia chuỗi giá trị. Tổ chức quản lý, nâng cao hiệu quả và phát huy vai trò của hệ thống thương nhân tại cơ sở, bảo đảm hài hòa lợi ích các bên trong tham gia chuỗi giá trị về nông sản. Cùng cố, tổ chức lại hệ thống cung ứng và phân phối sản phẩm nông nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử. Nâng cao năng lực chế biến, bảo quản nông sản, tăng cường chế biến sâu. Thực hiện các giải pháp đột phá để gia tăng giá trị kinh tế nông nghiệp; chú trọng đẩy mạnh xây dựng các trung tâm logistics nông sản, hệ thống kho lạnh gắn với vùng nguyên liệu tập trung, vùng xuất khẩu nông sản có chỉ dẫn địa lý. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và triển khai đề án chuyển mạnh từ xuất khẩu tiểu ngạch sang chính ngạch và các đề án cụ thể để đẩy mạnh xuất khẩu nông sản sang các thị trường trọng điểm, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu kết hợp với phát triển thị trường trong nước.

Nâng cao năng lực dự báo, xác định nhu cầu thị trường, thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất hàng hóa theo nhóm sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh và nhóm sản phẩm chủ lực địa phương - OCOP; phấn đấu đến năm 2025, có ít nhất

Nâng cao năng lực dự báo, xác định nhu cầu thị trường, thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất hàng hóa theo nhóm sản phẩm chủ lực cấp quốc gia, cấp tỉnh và nhóm sản phẩm chủ lực địa phương - OCOP; phấn đấu đến năm 2025, có ít nhất 10.000 sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 3 sao trở lên. Xây dựng, khẩn trương thực hiện đề án tạo dựng và phát triển thương hiệu nông sản Việt Nam.

Đánh giá chính xác tình hình thế giới và nhu cầu trong nước, cân đối, điều tiết xuất nhập khẩu vật tư đầu vào. Không để xảy ra tình trạng thiếu chủ động về giống và vật tư nông nghiệp. Tăng cường sử dụng sản phẩm nông nghiệp trong nước và phụ phẩm chế biến để sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản, giảm phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu; khuyến khích sản xuất, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ và thuốc bảo vệ thực vật sinh học, nhất là tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long và các vùng có sản phẩm trọng điểm của sản xuất nông nghiệp. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, minh bạch về giá, chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; xử lý nghiêm các vi phạm.

Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; bố trí, cân đối nguồn lực để thực hiện các chính sách đã được ban hành. Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách và giải pháp đồng bộ thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh nông - lâm - thủy sản phục hồi, phát triển sau dịch COVID-19 và tiếp cận xu thế chuyển đổi sang nền nông nghiệp xanh, tuần hoàn, sinh thái. Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa mạnh mẽ thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; cắt giảm danh mục hàng hóa, sản phẩm phải kiểm tra chuyên ngành, rút ngắn thời gian kiểm tra, tăng cường quản lý rủi ro, không để xảy ra tình trạng những nhiều doanh nghiệp trong các khâu cấp phép, kiểm dịch thực vật và động vật; phấn đấu đến năm 2025, cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% thủ tục quy định, 20% chi phí tuân thủ. Khẩn trương xây dựng hệ thống dữ liệu ngành nông nghiệp; khuyến khích số hóa, tích hợp, chuẩn hóa các quy trình sản xuất; nâng cao trình độ, năng lực của nông dân trong việc tiếp cận công nghệ số phục vụ sản xuất, kinh doanh nông sản. Tổng kết, đánh giá các chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ đã triển khai và tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm thúc đẩy việc nghiên cứu, làm chủ và phát triển ứng dụng công nghệ cao, khuyến khích đầu tư, ứng dụng hiệu quả công nghệ cao trong nông nghiệp; đơn giản hóa trình tự, thủ tục thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Hoàn thiện chính sách xây dựng và triển khai các đề án, thúc đẩy nghiên cứu đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, ươm tạo và chuyển giao công nghệ phục vụ trong sản xuất nông nghiệp.

2.2. Đối với lĩnh vực tài chính

Khẩn trương ban hành đầy đủ các văn bản để thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Chương trình); sớm phê duyệt và triển

khai đề án huy động nguồn lực cho Chương trình. Phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Tài chính với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan sớm điều hòa, hoàn thiện danh mục, giao vốn cho các dự án sử dụng vốn của Chương trình, thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ lãi suất, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, giải ngân được số tăng bội chi và các nguồn lực khác thuộc Chương trình trong 2 năm 2022 và 2023. Sửa đổi quy định về nội dung chi và quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp; rà soát các hướng dẫn về chính sách thuế để triển khai hiệu quả trong thực tiễn.

Tăng cường thực hiện các giải pháp kiểm soát lạm phát; nâng cao chất lượng tổng hợp, phân tích, dự báo, theo dõi sát tình hình kinh tế, chính trị, diễn biến lạm phát, giá cả các mặt hàng nguyên, nhiên liệu đầu vào và các vật tư chiến lược, xây dựng kịch bản, phương án ứng phó với biến động của từng mặt hàng để điều hành sản xuất, tạo thuận lợi cho lưu thông, phân phối, cân đối và điều hành cung - cầu, bình ổn giá. Các Bộ, ngành, địa phương tính toán kỹ khi điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, các mặt hàng điều chỉnh giá theo lộ trình cần phải đánh giá tác động đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI). Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kê khai giá, niêm yết giá, việc chấp hành pháp luật về giá; xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý; có giải pháp hỗ trợ người có thu nhập thấp, người yếu thế khi giá cả mặt hàng thiết yếu tăng cao, đặc biệt là giá xăng dầu và giá sách giáo khoa.

Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các quy định về mua sắm tập trung, đấu thầu mua sắm công, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Các Bộ, ngành, địa phương ban hành đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung, vừa bảo đảm tiết kiệm ngân sách, vừa bảo đảm mua sắm được các vật tư, dịch vụ thiết yếu liên quan đến đời sống người dân về y tế, giáo dục, an sinh xã hội. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ quy định của pháp luật trong mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Khẩn trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; sớm ban hành danh mục các doanh nghiệp do Nhà nước cần nắm giữ vốn góp, cổ phần chi phối; đối với các doanh nghiệp Nhà nước không cần nắm giữ vốn góp, cổ phần chi phối, khẩn trương thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn bảo đảm mục tiêu cổ phần hóa, thoái vốn thực chất. Tập trung sửa đổi, hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và khả thi, nhất là các văn bản dưới luật. Hoàn thiện các quy định của pháp luật về xác định giá trị doanh nghiệp, việc tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; cá thể hóa trách nhiệm trong tổ chức thực hiện, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất của các doanh nghiệp sau cổ phần hóa phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm

quyền phê duyệt, pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan. Thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021 - 2025. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước sau cổ phần hóa.

Tổ chức cơ cấu lại toàn diện thị trường vốn, thị trường chứng khoán theo Đề án cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025, bảo đảm thị trường chứng khoán phát triển ổn định, lành mạnh, an toàn, bền vững, thực sự là kênh huy động vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế. Rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; khẩn trương sửa đổi Nghị định số 153/2020/NĐ-CP về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, quy định chặt chẽ việc chào bán, giao dịch, phương thức phân phối, xếp hạng tín nhiệm, trách nhiệm và biện pháp quản lý, giám sát các tổ chức cung cấp dịch vụ trong quá trình chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ. Rà soát, sửa đổi các quy định về điều kiện chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, điều kiện về nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, các biện pháp bảo vệ nhà đầu tư, đặc biệt là cá nhà đầu tư nhỏ lẻ, yếu thế và chế tài xử phạt; thiết lập thị trường giao dịch tập trung đối với trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ nhằm tăng tính công khai, minh bạch của thị trường. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát ở tất cả các cấp độ, từ các công ty chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi thao túng thị trường chứng khoán, tung tin đồn thất thiệt, sai sự thật, tăng cường minh bạch thông tin, đẩy mạnh tuyên truyền để ổn định tâm lý thị trường, hỗ trợ hoạt động huy động vốn, hoạt động đầu tư trên thị trường vốn, bảo đảm thị trường hoạt động thông suốt, nhất quán và phát triển thị trường lành mạnh, hiệu quả.

Khẩn trương hoàn thiện pháp luật về chính sách thuế, mở rộng nguồn thu, chống xói mòn cơ sở thuế. Thực hiện quản lý thuế theo lộ trình, chiến lược cải cách thuế, theo phương pháp quản lý rủi ro, chủ yếu thực hiện nguyên tắc “tiền khai, hậu kiểm”. Rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về thuế liên quan đến kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản, tăng cường quản lý, chống thất thu thuế, bảo đảm nguồn thu ngân sách nhưng không làm ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, quyền lợi chính đáng của người dân và sự phát triển của thị trường bất động sản. Hoàn thiện quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử; tăng cường phối hợp với các bộ, ngành, hiệp hội, tổ chức có liên quan để trao đổi, kết nối thông tin; hiện đại hóa công tác quản lý thuế; đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế; xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý rủi ro đối với thương mại điện tử; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đối chiếu thông tin để chống thất thu và xử lý nghiêm các vi phạm.

2.3. Đối với lĩnh vực ngân hàng

Điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thích ứng kịp thời với diễn biến của thị trường trong nước và quốc tế. Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về chính sách tiền tệ, tài khóa hỗ trợ phục hồi kinh tế, Nghị định số 31/2022/NĐ-CP về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí, phân đầu hạ lãi suất cho vay theo Nghị quyết số 43/2022/QH15. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hành lang pháp lý và tổ chức thực hiện có hiệu quả về chính sách tiền tệ, ngoại hối, hoạt động kinh doanh vàng và hoạt động ngân hàng, trong đó có các luật như: Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Bảo hiểm tiền gửi, Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền và các văn bản liên quan, góp phần bảo đảm an toàn hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng.

Tổ chức triển khai quyết liệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025. Phát triển hệ thống các tổ chức tín dụng hoạt động lành mạnh, chất lượng, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng các chuẩn mực về an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và tiệm cận thông lệ quốc tế, phấn đấu đạt trình độ phát triển của nhóm 4 nước dẫn đầu khu vực ASEAN. Tập trung xây dựng, phê duyệt, triển khai các Đề án cơ cấu lại các ngân hàng yếu kém, đến năm 2025, xử lý cơ bản các ngân hàng, tổ chức tín dụng yếu kém, đặc biệt không để phát sinh ngân hàng yếu kém mới. Nâng cao năng lực tài chính của tổ chức tín dụng, nhất là tăng vốn điều lệ cho các ngân hàng thương mại nhà nước và ngân hàng thương mại có vốn nhà nước chi phối; ngăn ngừa tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo và sở hữu có tính chất thao túng, chi phối trong các tổ chức tín dụng. Tăng cường năng lực, hiệu lực công tác thanh tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng, thanh tra chuyên đề đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao. Nghiên cứu ứng dụng tiên kỹ thuật số, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát để đẩy mạnh các ứng dụng công nghệ tài chính (fintech) trong hoạt động ngân hàng.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về xử lý nợ xấu, thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh; nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý nợ xấu để áp dụng khi Nghị quyết số 42/2017/QH14 hết hiệu lực thi hành. Phấn đấu đến cuối năm 2025, đưa nợ xấu toàn hệ thống (không bao gồm các ngân hàng thương mại yếu kém) ở mức dưới 3%, bao gồm nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng

Việt Nam (VAMC) chưa được xử lý, thu hồi và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu. Xây dựng tiêu chí, phương thức xác định chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng tổ chức tín dụng trên cơ sở tình hình hoạt động, năng lực tài chính, quản trị điều hành và khả năng mở rộng tín dụng lành mạnh của từng tổ chức tín dụng, bảo đảm thống nhất, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tiêu chuẩn Basel II và các chuẩn mực quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng. Nghiên cứu hạn chế và tiến tới xóa bỏ việc điều hành phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng tổ chức tín dụng. Có kế hoạch và giải pháp mở rộng quy mô, tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ ngân hàng phi tín dụng trong tổng thu nhập của các ngân hàng thương mại.

Rà soát, sửa đổi các quy định về việc các tổ chức tín dụng chào bán, đầu tư và cung cấp dịch vụ về trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, hạn chế rủi ro; đồng thời, nâng cao yêu cầu, chuẩn mực quản trị điều hành, quản trị rủi ro của tổ chức tín dụng khi tham gia vào thị trường trái phiếu doanh nghiệp, góp phần bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng, phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp nói riêng và thị trường tài chính nói chung. Giám sát chặt chẽ tốc độ tăng trưởng dư nợ và chất lượng tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao, nhất là đầu tư, kinh doanh bất động sản, chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ; đồng thời, bảo đảm cung ứng vốn để thị trường chứng khoán, bất động sản phát triển lành mạnh, bền vững.

Triển khai quyết liệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý, triển khai giải pháp thúc đẩy tài chính toàn diện, phát triển các tổ chức tài chính vi mô an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tập trung nguồn vốn, đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, phát triển các dịch vụ cho vay, thanh toán trực tuyến, đơn giản hóa quy trình, thủ tục vay vốn, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng với lãi suất phù hợp, phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và nhu cầu đời sống, tiêu dùng chính đáng, góp phần hạn chế, tiến tới xóa bỏ “tín dụng đen”. Đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng phát triển các sản phẩm cho vay an toàn, hiệu quả.

Nghiên cứu, triển khai áp dụng các giải pháp kỹ thuật để tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin ứng dụng nghiệp vụ ngân hàng. Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động cung ứng dịch vụ ngân hàng điện tử và phối hợp với cơ quan bảo vệ pháp luật để phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm liên quan. Phối hợp, khai thác, sử dụng thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thông tin trên thẻ căn cước công dân gắn chip trong việc quản lý hệ thống tài khoản tại các tổ chức tín dụng, hạn chế hành vi gian lận, mạo danh, làm giả giấy tờ tùy thân khi thực hiện các giao dịch ngân hàng điện tử; đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả tội phạm công nghệ cao trong lĩnh vực ngân hàng, việc mua bán tài khoản ngân hàng trên không gian mạng.

2.4. Đối với lĩnh vực giao thông vận tải

Đẩy nhanh việc phê duyệt và triển khai các dự án giao thông theo đúng yêu cầu trong các nghị quyết của Quốc hội để giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án trọng điểm quốc gia, dự án kết nối vùng, bảo đảm tính khả thi, tiến độ, chất lượng công trình, phù hợp với các quy hoạch liên quan và không gian phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương nhằm phát huy hiệu quả đầu tư dự án; khẩn trương nghiên cứu đề xuất giải pháp để giải quyết dứt điểm những vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nhất là về chính sách, pháp luật phục vụ triển khai các dự án, công trình giao thông trọng điểm quốc gia.

Kiểm soát chặt chẽ nội dung, thời gian, phương thức áp dụng các cơ chế đặc biệt, bảo đảm chất lượng, tiến độ thực hiện dự án, từ bước khảo sát, lập hồ sơ thiết kế, dự toán đến công tác lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và triển khai thi công; từ kiểm soát chất lượng vật liệu đầu vào đến kiểm soát quy trình thi công, công tác nghiệm thu; tăng cường tần suất kiểm tra hiện trường, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, bất cập; lựa chọn những Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện dự án.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, siết chặt kỷ cương trách nhiệm trong công tác quản lý và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong từng khâu, từng công việc, từng vị trí tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực để chủ động phòng ngừa; tăng cường thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các dự án trọng điểm trong quá trình triển khai.

Đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn về nguồn vật liệu cung cấp cho các dự án giao thông, đặc biệt là khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Khảo sát cụ thể về trữ lượng, chất lượng và cự ly vận chuyển nguồn vật liệu. Các bộ, ngành, địa phương kiểm tra việc xây dựng, công bố giá và chỉ số giá các loại vật liệu cho xây dựng công trình giao thông theo đúng quy định của pháp luật; kiểm soát chặt chẽ tình trạng biến động giá nguyên, nhiên, vật liệu và xử lý nghiêm hành vi đầu cơ, nâng giá trục lợi. Các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu và hoàn thiện quy trình, cơ sở pháp lý để có thể sử dụng cát biển làm vật liệu cho các dự án. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện các quy định về định mức, đơn giá, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho các dự án xây dựng công trình giao thông. Có chính sách khuyến khích áp dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại trong thi công, bảo vệ môi trường, cảnh quan sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về hình thức thu phí không dừng cho phù hợp với thực tiễn; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm soát chặt chẽ doanh thu, thu phí của các dự án BOT, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định. Trong năm 2022, giải quyết dứt điểm những vướng mắc, bất cập về trạm thu phí, dự án BOT, hoàn thành triển khai hệ thống thu phí điện tử không dừng và hệ thống kiểm soát

doanh thu, thu phí đối với các trạm thu phí cho các dự án BOT trên cả nước. Tiếp tục chỉ đạo các nhà cung cấp dịch vụ tập trung rà soát, hoàn thiện quy trình vận hành, có biện pháp phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống thu phí điện tử không dừng. Hoàn thiện pháp luật về thu phí đối với các tuyến đường cao tốc đầu tư bằng ngân sách nhà nước.

3. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, các cơ quan, tổ chức hữu quan, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải báo cáo Quốc hội về việc thực hiện Nghị quyết tại các kỳ họp sau.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2022.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(đã ký)

Vương Đình Huệ

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 58 /SY-VPQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2022

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- TANDTC, VKSNDTC, KTTN;
- HĐDT, UB của QH; cơ quan thuộc UBTVQH;
- VPCP, VPCTN, VPQH;
- Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Các vị đại biểu Quốc hội;
- Lưu: HC, GS.

Epas: 51202

**KT. CHỦ NHIỆM
PHỤ CHỦ NHIỆM**



Phạm Thái Hà